

Số: 337/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 2, ngày 17 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 405/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Trang N, sinh năm: 1986;

- Bị đơn: Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1985.

Cùng trú tại địa chỉ: Số 88/22, đường B, phường Đ, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Trang N và ông Trịnh Văn H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 112, Quyền số 01/2013 ngày 03/8/2013 của Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt hiệu lực kể từ ngày 17/11/2020).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Võ Thị Trang N và ông Trịnh Văn H thống nhất giao con chung là Trịnh Đăng B, sinh ngày 21/8/2015 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà N không yêu cầu ông H thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự tự thực hiện hoặc thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Trang N và ông Trịnh Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, ông Trịnh Văn H và bà Võ Thị Trang N mỗi người phải nộp 75.000 (*bảy mươi lăm nghìn*) đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà N chịu phần án phí cho ông H. Cấn trừ vào số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, bà N đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0028037 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà N số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Ông H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có H lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời H thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS Quận 2;
- VKSND Quận 2;
- Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga

